**KIỂM TRA HẾT MÔN CỘT 1**

**MSSV: 2001223685**

**Họ và tên: Lê Tấn Phú**

**A. ĐỀ BÀI**

Cho hệ thống mạng cần quản trị với các Phòng A (25 host), Phòng B (25 host), VMNET 1 chính là Phòng IT. Trong đó x = 2 số cuối MSSV

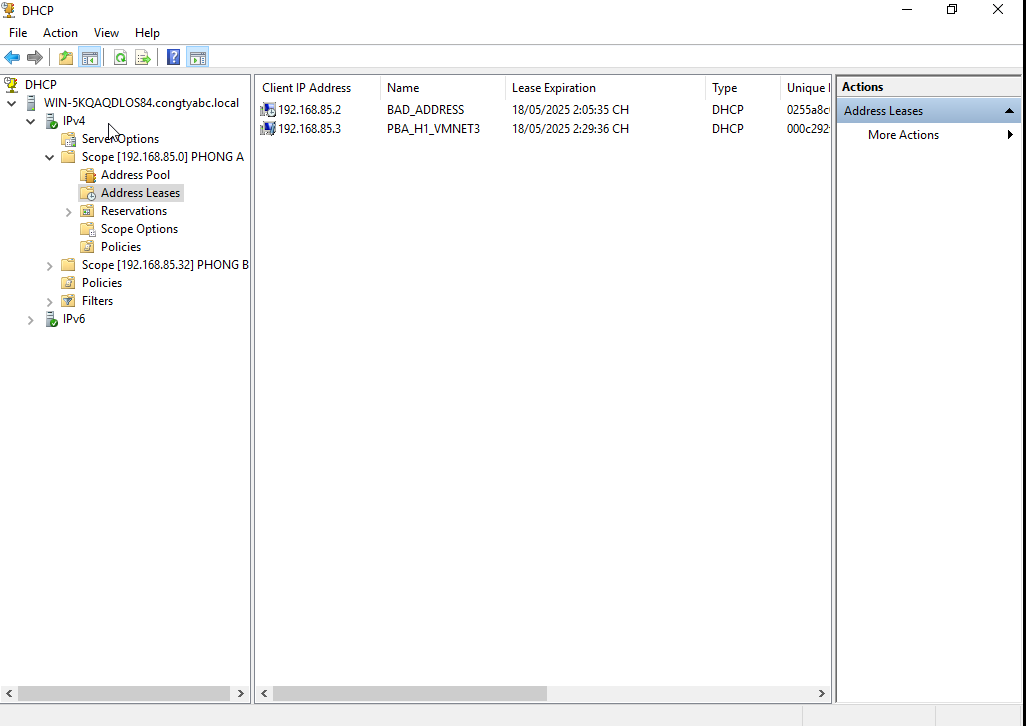
**Thực hiện triển khai các dịch vụ để hoàn tất các yêu cầu sau:**

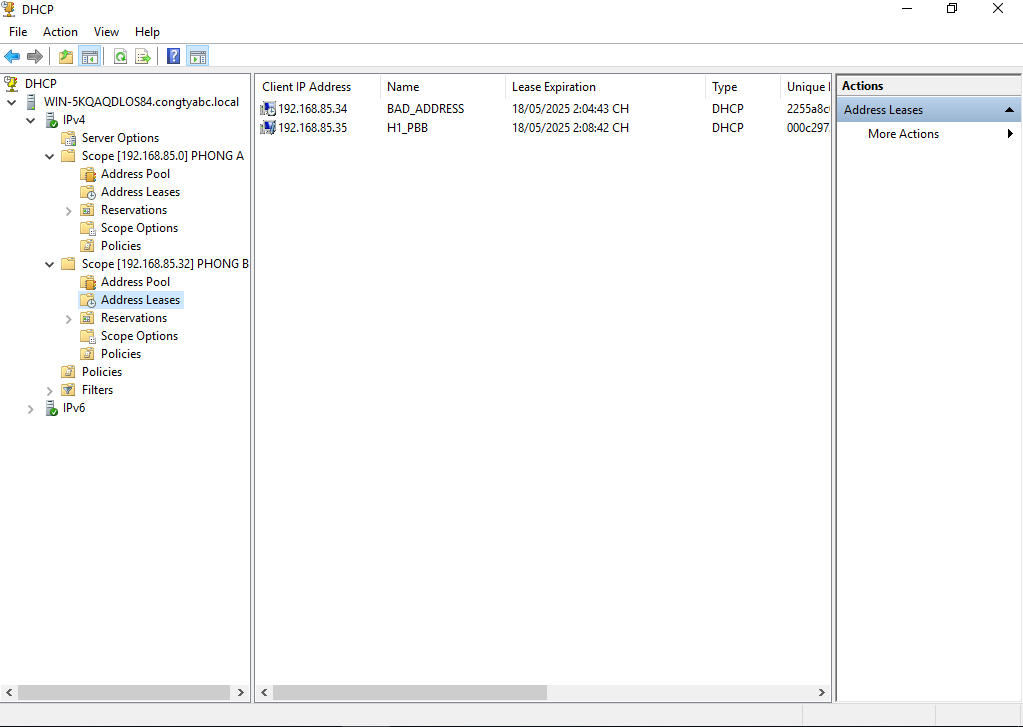
**1. Chuẩn bị:**

Các máy trong các phòng nhận DHCP tương ứng đường mạng.

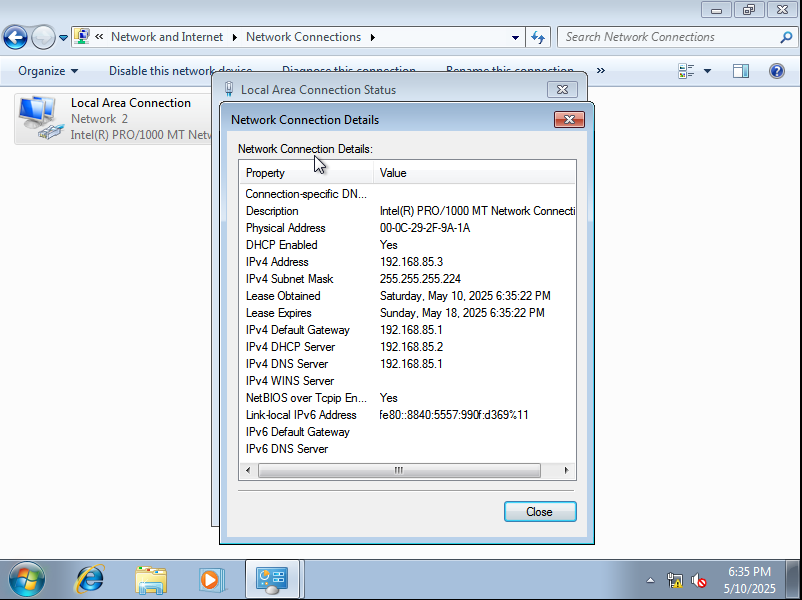
Hình kết quả chứng minh em đã làm được

Hình DHCP IP Leased: tên máy ở 2 nhánh

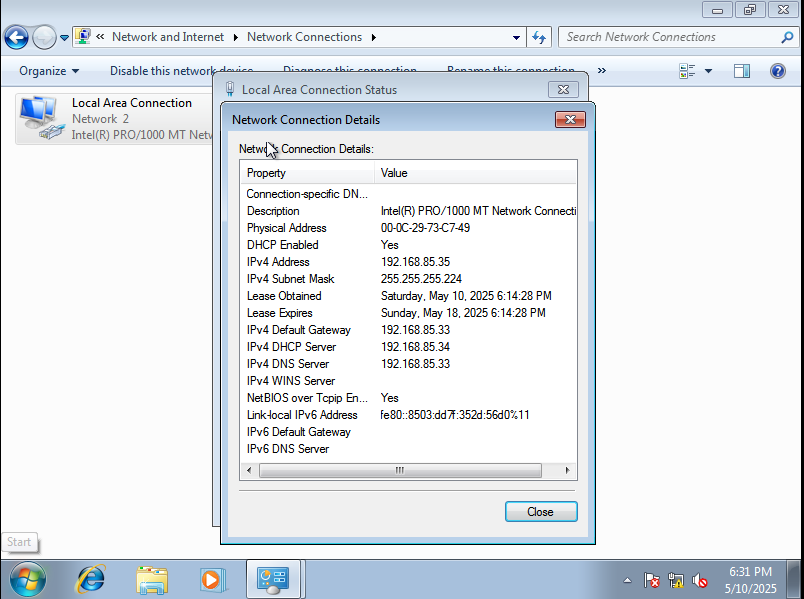




Hình tại H1 nhận DHCP của nhánh A



Hình tại H1 nhận DHCP của nhánh B

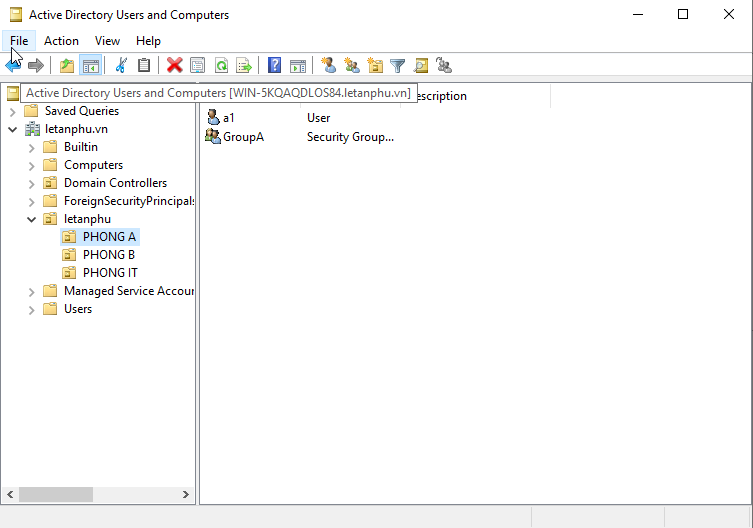


**2. DC**

Tạo DC = tensinhvien.vn và tạo cây OU ADDS như sau:

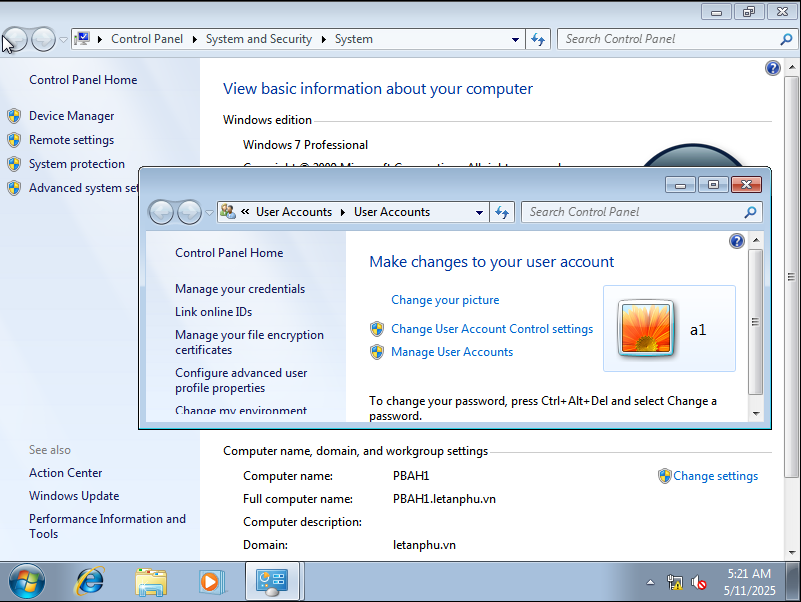


Với các yêu cầu:

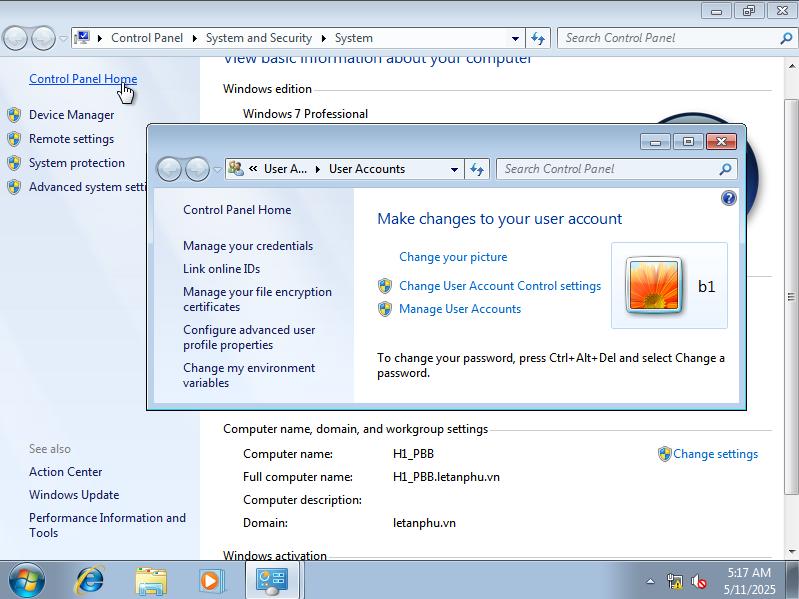


2.1. Máy H1 tại các phòng ban login với các user tương ứng (Join DC)

H1 tại A 🡪 a1



H1 tại B 🡪 b1



2.2. Domain Policies

**Default Policies**

* Theo Accout Policies (9 cái) trong CIS cho Windows 7/10 (tùy ý, nhớ ghi chú)

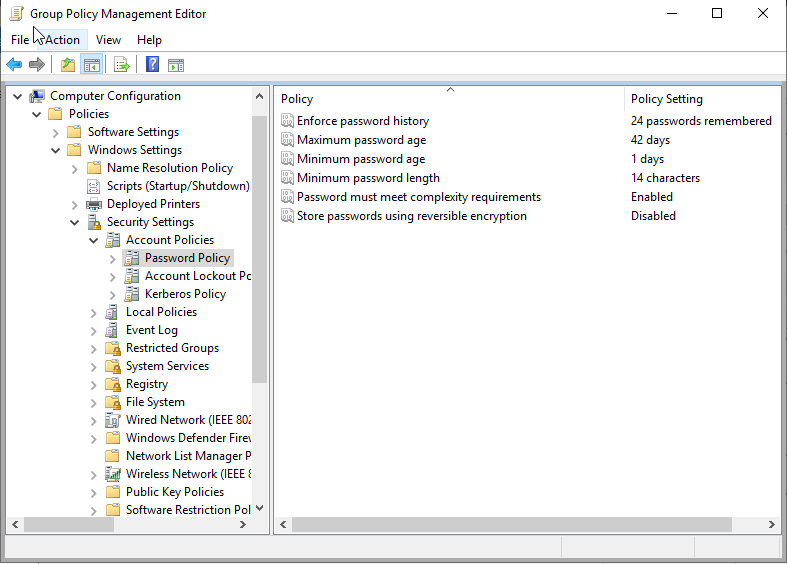
Minimum password length: 14

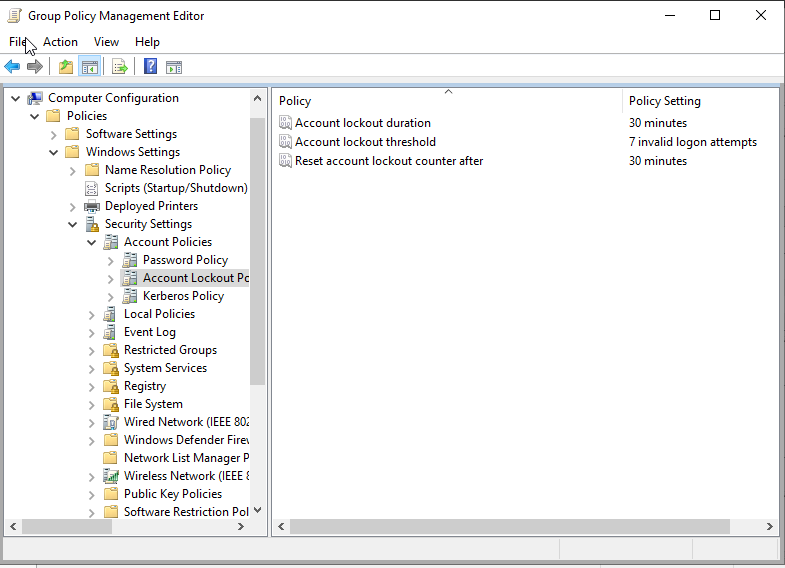
Account lockout duration: 30 minutes

Account lockout threshold: 7

Reset account lockout counter after: 30 minutes

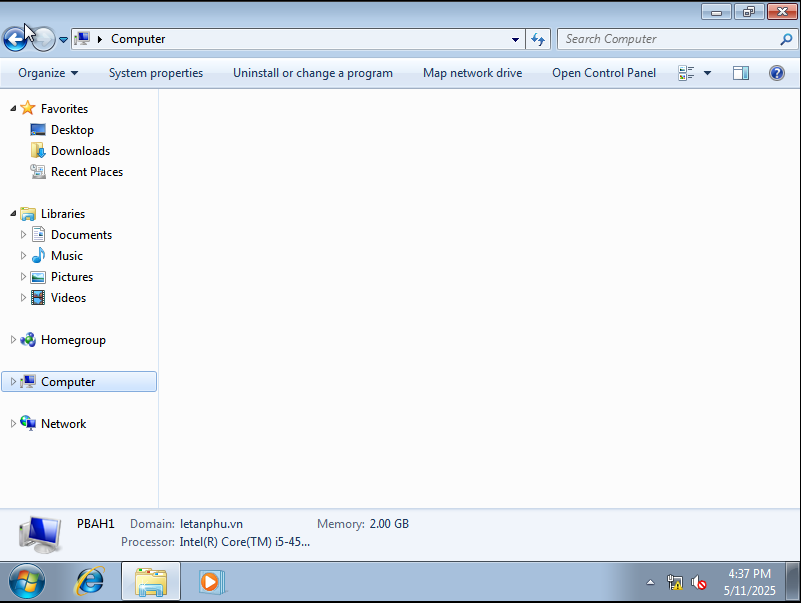
\_ Hình kết quả tại Server đã thiết lập 9 policies



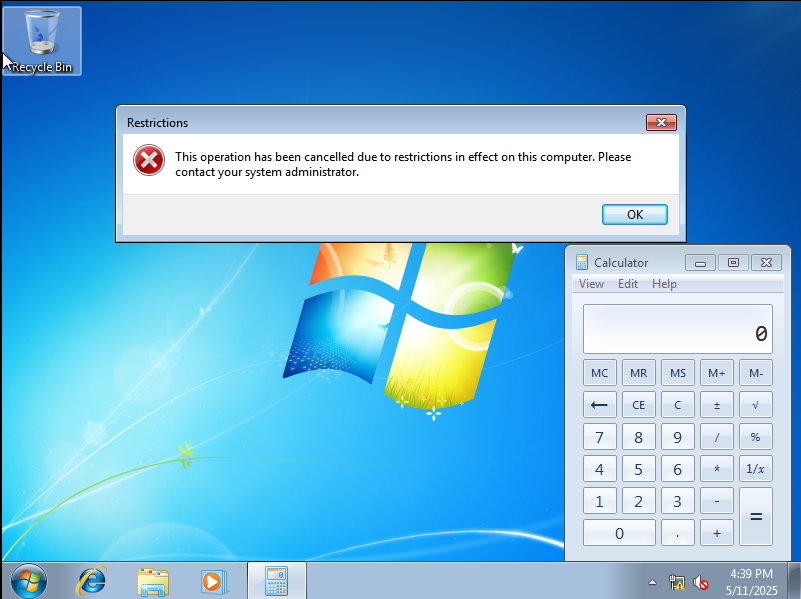


**PHÒNG A: (unique policy)**

- Cấm tất cả ổ đĩa (bao gồm ẩn/cấm truy cập)

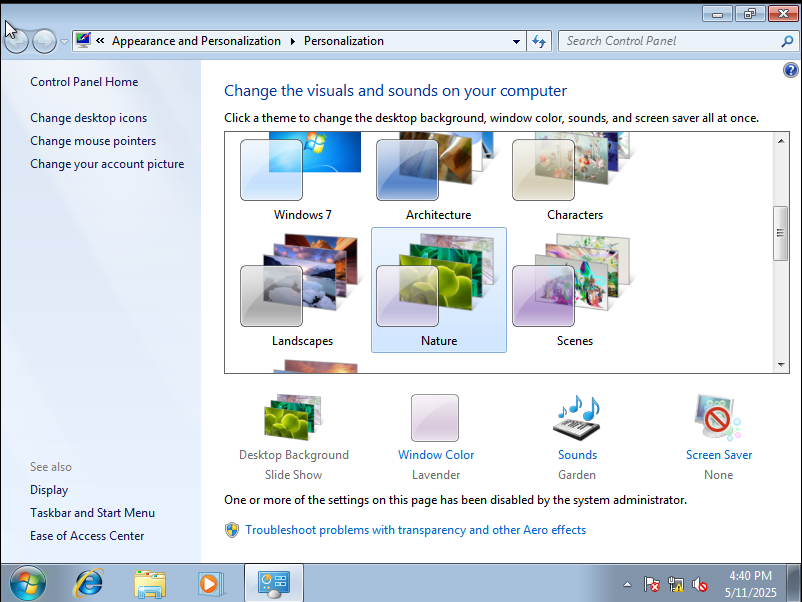


- Chỉ được phép sử dụng phần mềm (Browser – duyệt web, calc.exe)

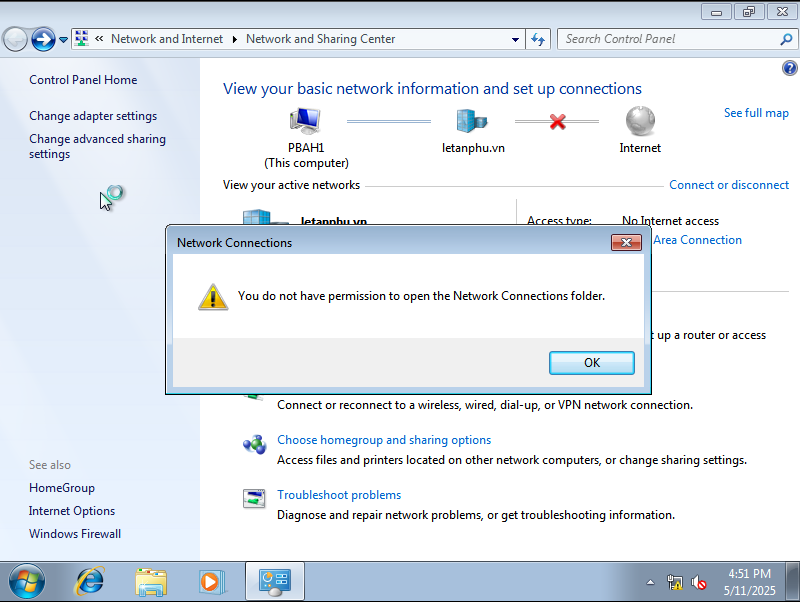


- Cấm người dùng lưu dữ liệu trên Desktop

- Cấm đổi hình nền, độ phân giải

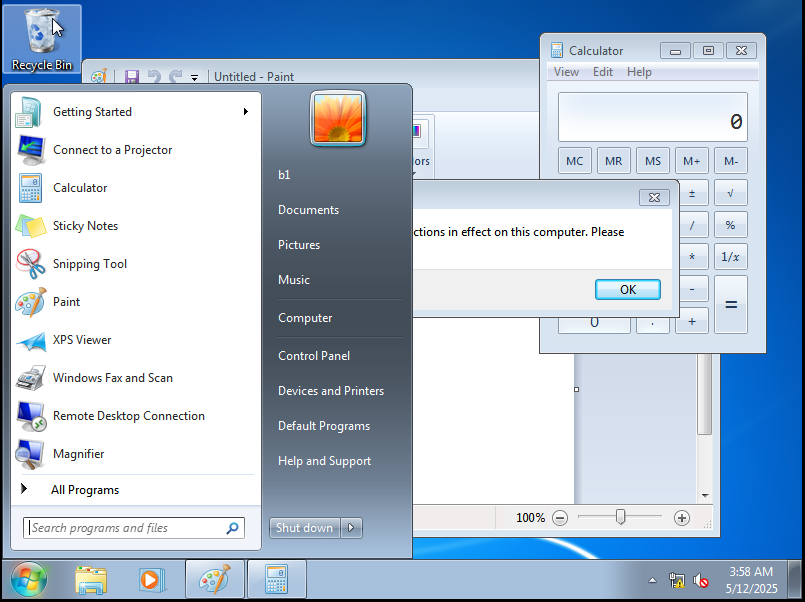


- Cấm xem địa chỉ IP



**PHÒNG B:**

- Kế thừa từ Phòng A nhưng thêm Policies được sử dụng phần mềm **mspaint**



**3. IIS**

Cài đặt dịch vụ Web Services với yêu cầu:

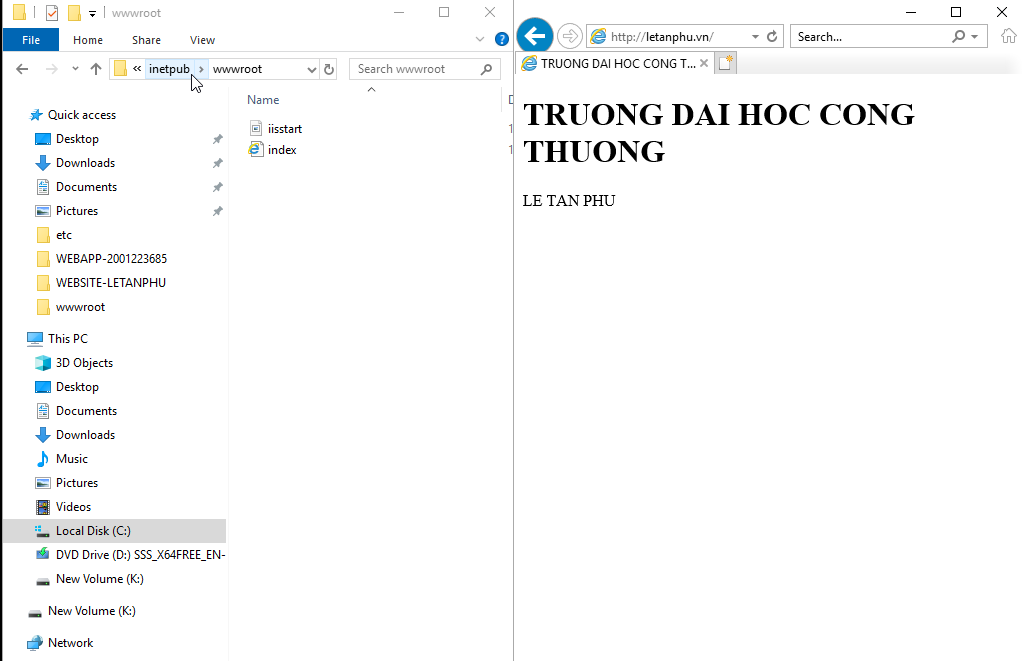


Tạo 2 website tương ứng tại ổ đĩa tên C:, **K:** trên máy chủ Windows Server 2016

Khi tất cả các máy trong hệ thống mạng truy cập **tensinhvien.vn** thì hiển thị nội dung trong trang index.html (utf-8)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG**

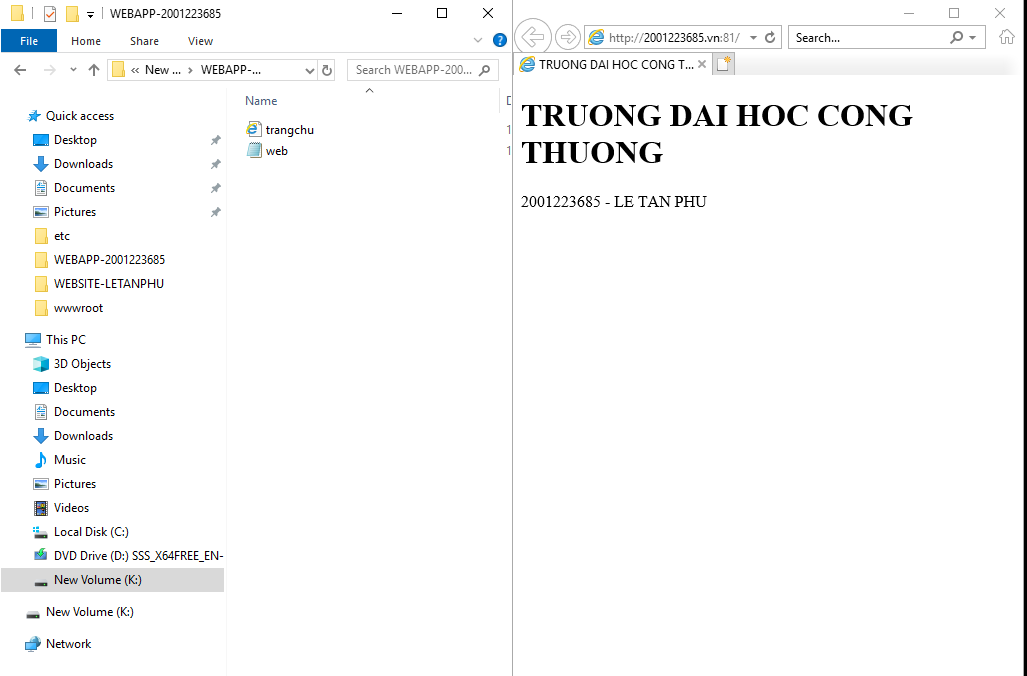
**HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN**



Khi tất cả các máy trong hệ thống mạng truy cập **mssv.vn** thì hiển thị nội dung trong trang trangchu.html (utf-8)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG**

**MSSV - HỌ VÀ TÊN SINH VIÊN**

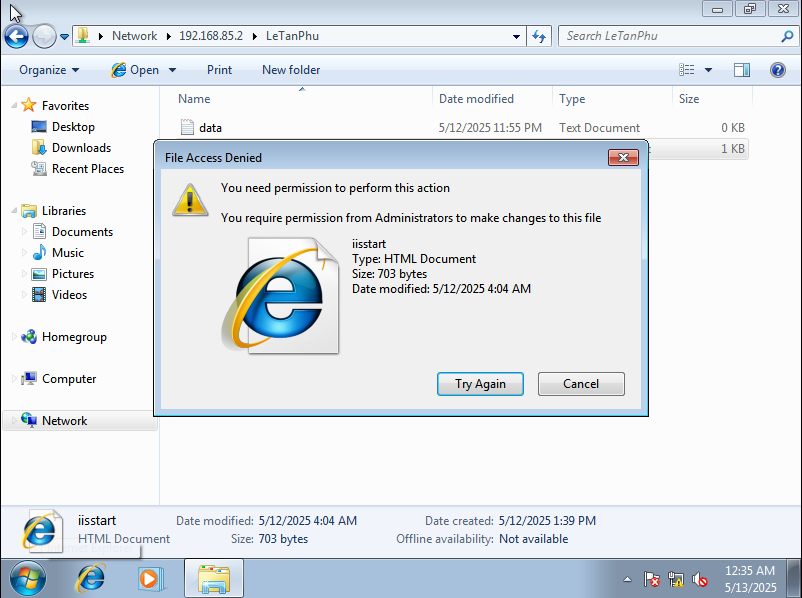


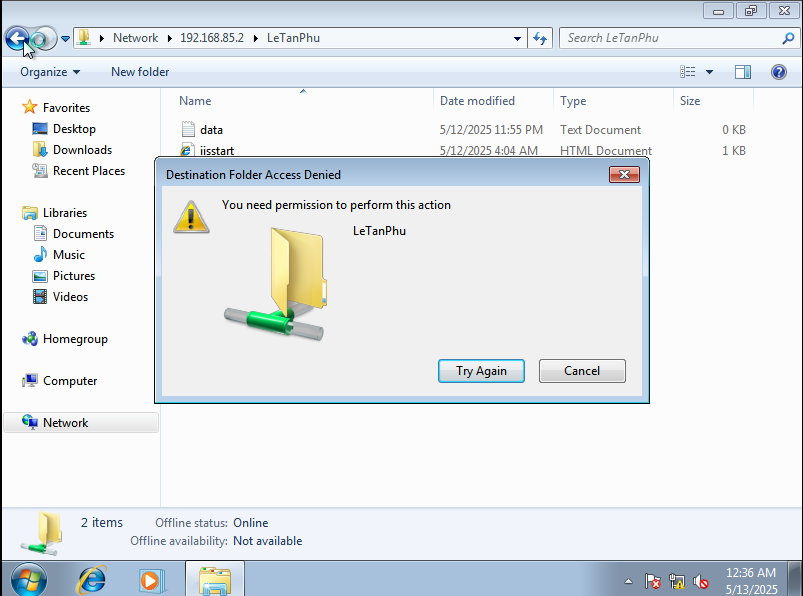
**4. FSRM**

- Tạo thư mục TENSINHVIEN, MSSV thực hiện phân quyền, quota, file screen sao cho

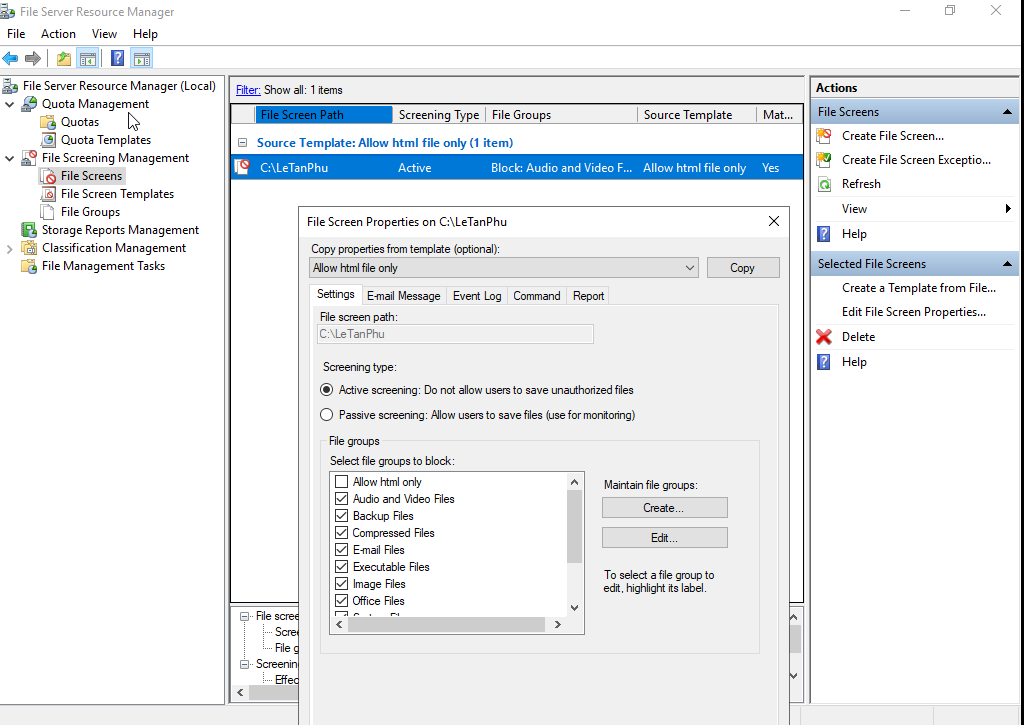
\* Tất cả người dùng Phòng A:

Có thể thêm, nhưng không xóa được dữ liệu trong thư mục TENSINHVIEN.

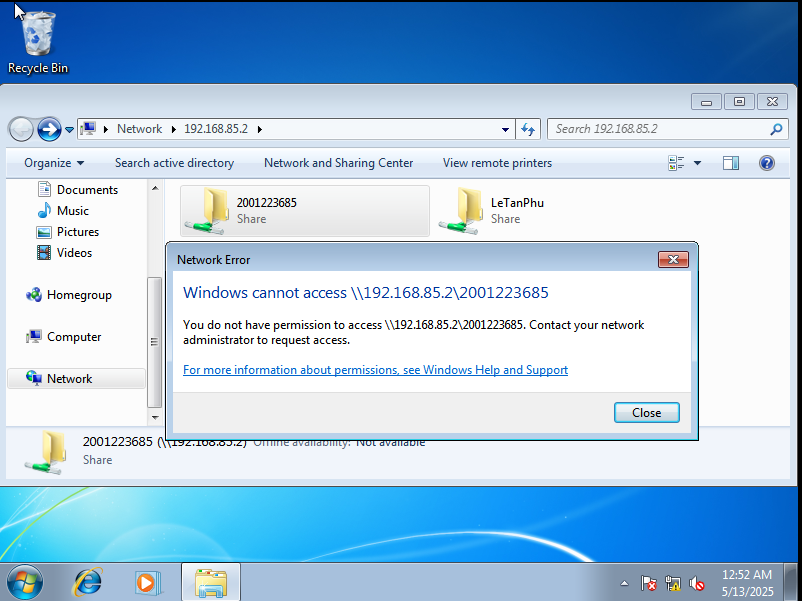




Chỉ được tải lên dữ liệu là tập tin \*.html

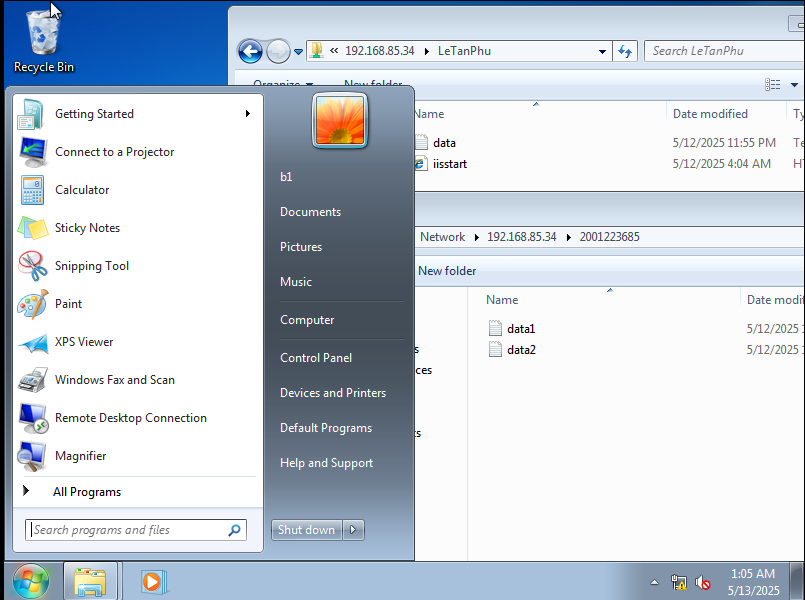


Không thể truy cập thư mục khác được chia sẻ ngoài thư mục TENSINHVIEN

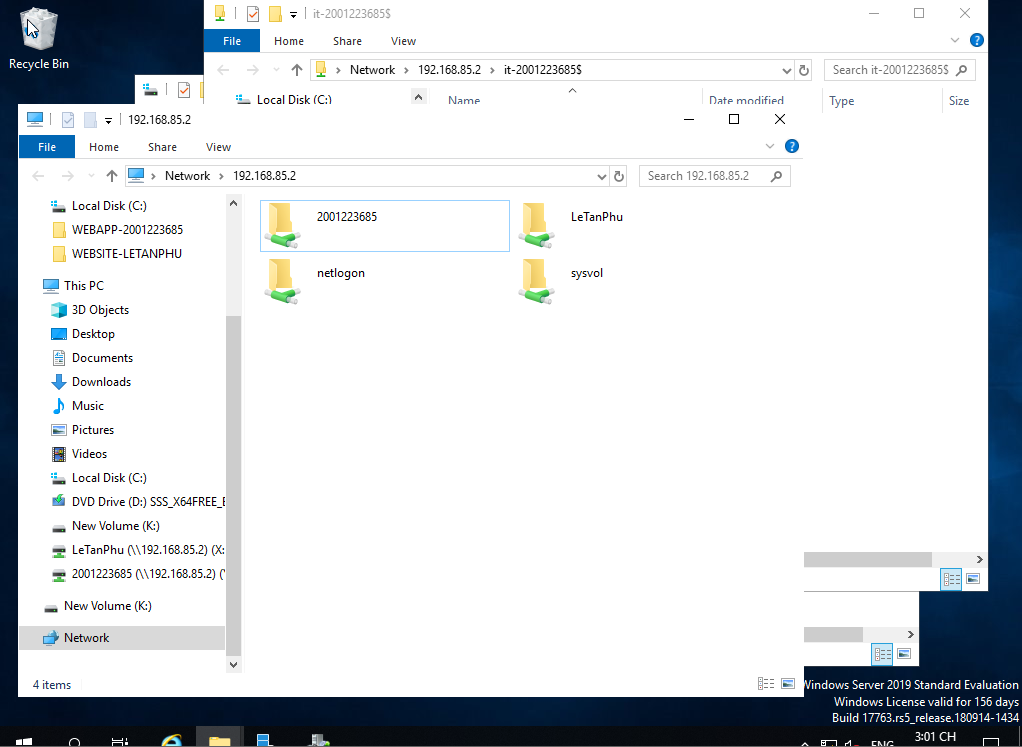


\* Tất cả người dùng Phòng B:

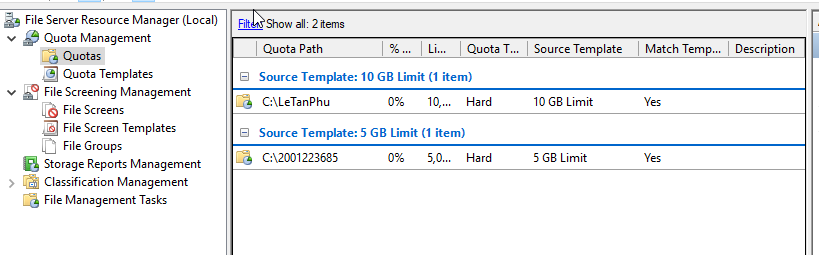
Được xem thư mục TENSINHVIEN, MSSV



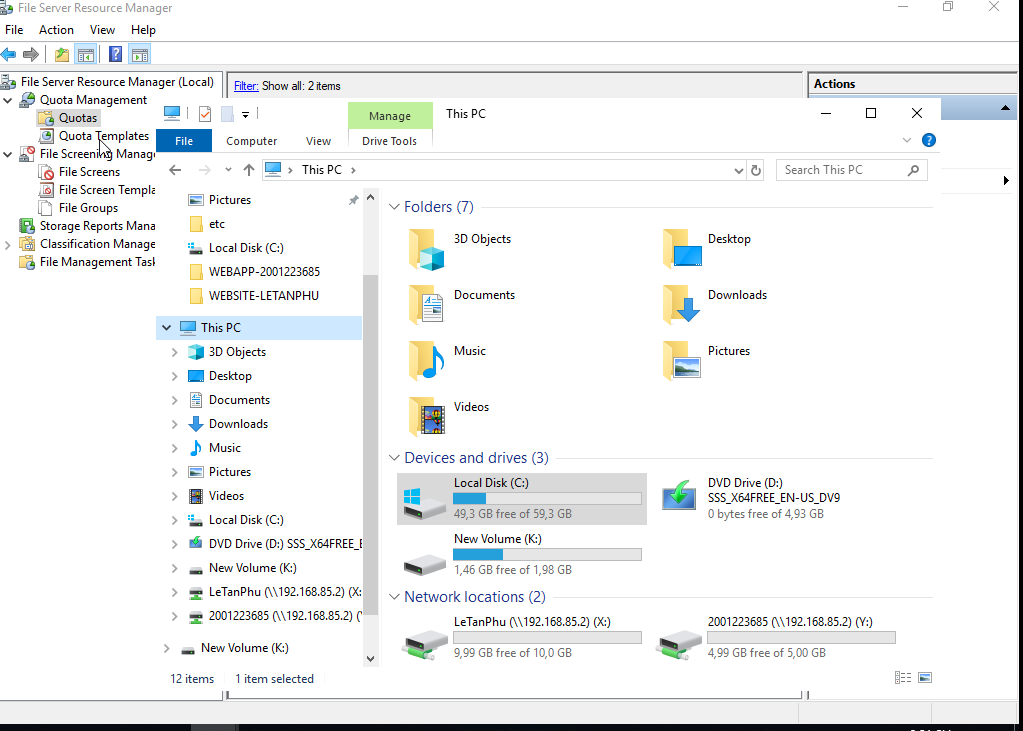
\* Chỉ có người dùng tại VMNET1 mới thấy thư mục chia sẻ ẩn IT-MSSV, nhưng chỉ được xem (đọc)



\* Thư mục TENSINHVIEN, MSSV được thiết lập Quota lần lượt là 10GB, 5GB.

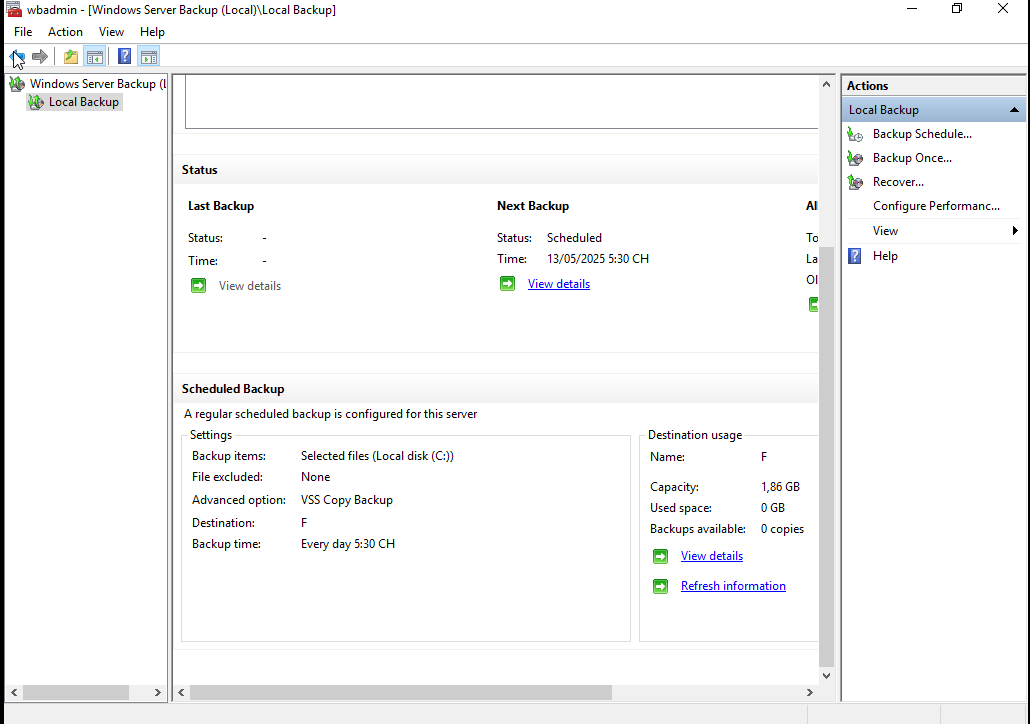


\* Cả 2 thư mục trên được Mapping thành ổ đĩa lần lượt là X:, Y:



**5. Schedule Backup**

Cấu hình Schedule Backup: sau 17:30 mỗi ngày Backup thư mục chứa website tensinhvien.vn lưu vào thư mục BACKUP trên ổ F:



B- BÀI LÀM CỦA SINH VIÊN:

\* Font: time new roman, size 12, layout: 6/6 pt, line spacing: 1.0

\* Hình ảnh: kích thước không vượt 7\*14cm